

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 91/TTr-SXD ngày 25 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng theo Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, PVHHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC	Phí, lệ phí	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng									
1	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014155.H21	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia lai hoặc số 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã	Tiếp nhận và trả kết quả	Một phần	-	Tên thủ tục hành chính; cơ quan thực hiện, căn cứ pháp lý	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	-

STT	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC	Phí, lệ phí	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
2	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014156.H21	Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia lai hoặc số 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã	Tiếp nhận và trả kết quả	Một phần	-	Tên thủ tục hành chính, Cơ quan thực hiện; căn cứ pháp lý	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Cấp tỉnh
3	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014157.H21	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia lai hoặc số 69 Hùng Vương	Tiếp nhận và trả kết quả	Một phần	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 35/2023/T T-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ trưởng Bộ	Tên thủ tục hành chính, Phí, lệ phí; Cơ quan giải	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;	-

STT	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC	Phí, lệ phí	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
			Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã			Tài chính (Thu tại thời điểm nhận kết quả)	quyết; Căn cứ pháp lý	- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	
4	Phê duyệt, chấp thuận quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014158.H21	- Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch: UBND cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia lai hoặc số 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trung tâm Phục vụ hành	Tiếp nhận và trả kết quả	Một phần	Không	Tên thủ tục hành chính, Căn cứ pháp lý, Kết quả giải quyết, cơ quan giải	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng.	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC	Phí, lệ phí	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
		duyet và không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ - Đối với quy hoạch tổng mặt bằng: 15 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã				quyết; Thời gian giải quyết	- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	
5	Cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn 1.014159.H21	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu	Nộp hồ sơ qua Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc qua dịch vụ bưu chính	Tiếp nhận và trả kết quả	Toàn trình	Không	Tên thủ tục hành chính, Thời hạn giải quyết;	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;	-

STT	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC	Phí, lệ phí	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
			công ích hoặc trực tiếp tại: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai hoặc số 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã				Căn cứ pháp lý	- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	
Tổng cộng: 05 TTHC									